

Số: 1125 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân quận, huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân quận, huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố (*Danh mục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; đồng thời bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi cấp thành phố, cấp huyện và cấp xã tại Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân quận, huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *lwl*

Nơi nhận:

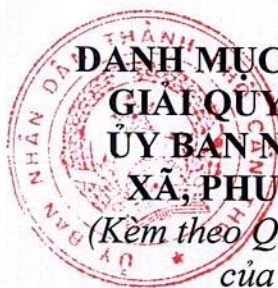
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1B);
- Trung tâm CNTT&TT (Sở KH&CN);
- VP UBND TP (2,3BG);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.PM*lv*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tấn Hiển





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG;
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN; ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**
(Kèm theo Quyết định 1125 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (15 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Thủy lợi					
1.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép là 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ.
2.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.

			qua cổng dịch vụ công		
3.	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
4.	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ. - Luật Thủy lợi số 8/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
5.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi,	Không	- Luật Thủy lợi số 8/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.

			phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công		27/6/2023 của Chính phủ.
6.	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
7.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
8.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm	Thời hạn cấp giấy phép: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.

	quyền cấp phép của UBND tỉnh		qua cổng dịch vụ công		
9.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
10.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
11.	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
13.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 8/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ.
14.	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày

	địa bàn UBND tỉnh quản lý		công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công		14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.
15.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ (địa chỉ 109 đường Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều) hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Thủy lợi					
1.	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp	Thời hạn cấp giấy phép: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND quận, huyện hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017 - Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND quận, huyện hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Thủy lợi					
1.	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa của UBND cấp xã	Không	Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.
2.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích tới UBND cấp xã hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018.